

**BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN  
TỔNG CỤC LÂM NGHIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TCLN-KL

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

V/v triển khai Văn bản số 6813/BNN-TCLN ngày 11/10/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố

Ngày 11/10/2022, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Văn bản số 6813/BNN-TCLN về việc thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 61/2022/QH15) và Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 26/8/2022 của Chính phủ về việc thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 108/NQ-CP). Tổng cục Lâm nghiệp đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố, như sau:

**1. Chủ động tham mưu cho UBND tỉnh, thành phố triển khai Văn bản số 6813/BNN-TCLN ngày 11/10/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15 và Nghị quyết số 108/NQ-CP. Trường hợp phải điều chỉnh nội dung quy hoạch theo quy định của pháp luật có liên quan trước ngày Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành, cần chú ý một số nội dung sau:**

- Tên quy hoạch được điều chỉnh: “Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng” hoặc “Quy hoạch 3 loại rừng” của tỉnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước ngày Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành (ngày 01/01/2019).

- Căn cứ pháp lý: Thực hiện theo quy định của Luật Bảo vệ và phát triển rừng và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Điều chỉnh thời kỳ quy hoạch: Việc điều chỉnh kéo dài kỳ quy hoạch cho đến khi Quy hoạch Lâm nghiệp quốc gia hoặc Quy hoạch tỉnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Nội dung điều chỉnh: Chỉ thực hiện điều chỉnh nội dung quy hoạch trong trường hợp cần thiết theo quy định tại điểm c khoản 1 Mục II Nghị quyết số 108/NQ-CP.

- Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND cấp tỉnh trình HĐND cấp tỉnh thông qua nội dung điều chỉnh, làm cơ sở để UBND cấp tỉnh phê duyệt điều chỉnh nội dung quy hoạch.

- Thực hiện điều chỉnh “Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng” hoặc “Quy hoạch 3 loại rừng” cần đảm bảo phù hợp với chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất thời

kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022.

2. Đối với các Dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ: Đề nghị tham mưu UBND cấp tỉnh báo cáo sự phù hợp của dự án với “Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng” hoặc “Quy hoạch 3 loại rừng” của tỉnh, gửi về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Đề cương báo cáo tại Phụ lục đính kèm văn bản này.

3. Đối với diện tích rừng dự kiến chuyển mục đích sử dụng rừng được điều chỉnh trong “Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng” hoặc “Quy hoạch 3 loại rừng”, khi chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng phải được quản lý theo quy chế quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất cho đến khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng.

4. Phối hợp với các Sở, ngành tham mưu cho UBND cấp tỉnh trong việc phê duyệt quy hoạch tỉnh, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh và các quy hoạch có liên quan đảm bảo chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022.

Tổng cục Lâm nghiệp đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố nghiên cứu thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Thứ trưởng Lê Quốc Doanh (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Hiệp (để b/c);
- Tổng cục trưởng Nguyễn Quốc Trị (để b/c);
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, KL.

**KT.TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

**Bùi Chính Nghĩa**

## Phụ lục

# ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐIỀU CHỈNH “QUY HOẠCH BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG” HOẶC “QUY HOẠCH 3 LOẠI RỪNG”

(Kèm theo Văn bản số: /TCLN-KL ngày tháng năm 2022  
của Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp)

1. Về thực hiện điều chỉnh “Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng” hoặc “Quy hoạch 3 loại rừng” của tỉnh theo Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội và Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 26/8/2022 của Chính phủ.

a) Quá trình triển khai thực hiện

- Căn cứ thực hiện điều chỉnh.

- Xây dựng Phương án điều chỉnh, kiểm tra hiện trạng rừng, lấy ý kiến các cơ quan có liên quan và giải trình trong quá trình lấy ý kiến, trình HĐND cấp tỉnh thông qua.

- Các khó khăn, tồn tại.

b) Diện tích đất quy hoạch cho 3 loại rừng khi điều chỉnh

**Biểu 01: Tổng hợp diện tích sau điều chỉnh**

STT	Chỉ tiêu	Loại đất, loại rừng (ha)				Ghi chú
		Tổng	Đặc dụng	Phòng hộ	Sản xuất	
1	TTg giao tại Quyết định 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022.					
2	Trước khi điều chỉnh (Quyết định số ...)					
3	Sau khi điều chỉnh (Quyết định số ...)					
4	Chênh lệch sau điều chỉnh so với chỉ tiêu được giao (3) - (1)					

c) Thông tin chi tiết về diện tích rừng dự kiến điều chỉnh quy hoạch

**Biểu 02: Danh sách các lô rừng dự kiến điều chỉnh**

STT	Huyện	Xã	Tiểu khu	Khoảnh	Lô	Diện tích (ha)	Trạng thái	Loại rừng trước khi điều chỉnh (ĐD, PH, SX, Ngoài QH3lr)	Ghi chú

d) Danh mục dự án trong Quyết định điều chỉnh quy hoạch

**Biểu 03: Tổng hợp diện tích rừng điều chỉnh quy hoạch (theo dự án)**

STT	Tên Dự án	Tổng diện tích điều chỉnh quy hoạch	Từ rừng đặc dụng		Từ rừng phòng hộ		Từ rừng sản xuất		Ghi chú
			Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	

2. Giải trình sự phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp đối với các dự án đang trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng

a) Dự án ...

- Tính cấp thiết phải điều chỉnh “Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng” hoặc “Quy hoạch 3 loại rừng” để thực hiện Dự án... (tầm quan trọng của dự án, tiến độ dự án và lý do cần điều chỉnh trước khi Quy hoạch Lâm nghiệp quốc gia hoặc quy hoạch tỉnh được phê duyệt).

- Kết quả điều chỉnh quy hoạch liên quan đến dự án: Tổng diện tích rừng đề nghị CMĐSDR (diện tích, loại rừng...). Diện tích rừng đã điều chỉnh ngoài quy hoạch 3 loại rừng sau thời điểm điều chỉnh Quy hoạch Bảo vệ và phát triển rừng hoặc Quy hoạch 3 loại rừng.

- Việc thực hiện tích hợp Dự án vào quy hoạch lâm nghiệp quốc gia và Quy hoạch tỉnh: Diện tích rừng; các nội dung tỉnh đã thực hiện, các nội dung cam kết thực hiện.

- Kiến nghị, đề xuất.

b) Dự án ... (tương tự như dự án trên)

3. Tài liệu, hồ sơ gửi kèm

- Quyết định phê duyệt “Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng” hoặc “Quy hoạch 3 loại rừng” của tỉnh trước ngày 01/01/2019.

- Quyết định điều chỉnh “Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng” hoặc “Quy hoạch 3 loại rừng” của tỉnh.

- Biểu số liệu diện tích từng lô rừng điều chỉnh “Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng” hoặc “Quy hoạch 3 loại rừng” theo từng dự án (*kèm theo Quyết định điều chỉnh Quy hoạch 3 loại rừng hoặc Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng*).

- Bản đồ kết quả điều chỉnh 3 loại rừng kèm theo Quyết định điều chỉnh “Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng” hoặc “Quy hoạch 3 loại rừng” (*thể hiện rõ vị trí đã điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng để thực hiện các dự án*).

- Tài liệu khác: Nghị quyết HĐND cấp tỉnh, Báo cáo đề xuất điều chỉnh quy hoạch; các Văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan và văn bản giải trình, tiếp thu ý kiến...